

KẾ HOẠCH

Hoạt động chương trình Truyền thông Dân số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030

Thực hiện Quyết định số 537/QĐ-TTg ngày 17/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình Truyền thông Dân số đến năm 2030; Quyết định số 588/QĐ-TTg ngày 28/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chương trình điều chỉnh mức sinh phù hợp với các vùng, đối tượng đến năm 2030”; Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch hoạt động chương trình Truyền thông Dân số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu 1: Truyền thông nâng cao nhận thức của cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp; ban, ngành, đoàn thể từ cấp tỉnh đến địa phương để huy động sự tham gia và cam kết với công tác dân số thông qua việc chỉ đạo, đầu tư nguồn lực, lồng ghép các vấn đề dân số trong chính sách, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; phát huy lợi thế của cơ cấu dân số vàng, thích ứng với già hóa dân số, nâng cao chất lượng dân số, duy trì vững chắc mức sinh thay thế, phân bố dân cư hợp lý, đưa tỉ số giới tính khi sinh về mức cân bằng tự nhiên (103-107 trẻ em trai/100 trẻ em gái) góp phần phát triển nhanh, bền vững đất nước.

- Chỉ tiêu cần đạt được hàng năm:

+ 100% tổ chức Đảng, chính quyền, cơ quan, ban, ngành, đoàn thể các cấp được phổ biến, cập nhật thông tin về Chương trình Dân số và Phát triển.

+ 100% tổ chức Đảng, chính quyền, cơ quan, ban ngành, đoàn thể các cấp ban hành kịp thời các văn bản chỉ đạo thực hiện các nội dung liên quan đến Chương trình Dân số và Phát triển.

+ 100% tổ chức Đảng, chính quyền, cơ quan, ban ngành, đoàn thể các cấp cam kết bố trí kinh phí từ ngân sách của đơn vị, địa phương và huy động kinh phí từ các nguồn hợp pháp khác, sử dụng đúng mục đích kinh phí hỗ trợ từ Trung ương và của tỉnh.

+ 100% tổ chức Đảng, chính quyền, cơ quan, ban ngành, đoàn thể các cấp xây dựng kế hoạch chỉ đạo và giám sát việc thực hiện các nội dung về dân số và phát triển tại địa phương.

2. Mục tiêu 2: Truyền thông nâng cao nhận thức, hiểu biết, sự ủng hộ và tích cực thực hiện của người dân, đặc biệt là các cặp vợ chồng, nam, nữ ở độ tuổi sinh đẻ trong cuộc vận động mỗi cặp vợ chồng nên có hai con, góp phần duy trì vững chắc mức sinh thay thế.

- Các chỉ tiêu cần đạt được:

+ Đến năm 2025, 90% các cặp vợ chồng, nam, nữ trong độ tuổi sinh đẻ được cung cấp thông tin về cuộc vận động mỗi cặp vợ chồng nên sinh đủ hai con; quyền và trách nhiệm trong việc sinh con và nuôi dạy con tốt; hệ lụy của mức sinh thấp; lợi ích của việc thực hiện các biện pháp tránh thai góp phần thực hiện thành công cuộc vận động mỗi cặp vợ chồng nên có hai con, duy trì vững chắc mức sinh thay thế và đạt 95% vào năm 2030.

+ Đến năm 2025, 85% các cặp vợ chồng, nam, nữ trong độ tuổi sinh đẻ hiểu biết đầy đủ về lợi ích của cuộc vận động mỗi cặp vợ chồng nên sinh đủ hai con; hệ lụy của mức sinh thấp; lợi ích của việc thực hiện các biện pháp tránh thai và đạt 90% vào năm 2030.

+ Đến năm 2025, 85% các cặp vợ chồng, nam, nữ trong độ tuổi sinh đẻ sẵn sàng chấp nhận thực hiện kế hoạch hóa gia đình, cam kết sinh đủ hai con và đạt 90% vào năm 2030.

3. Mục tiêu 3: Truyền thông nâng cao nhận thức của toàn xã hội về lợi ích của việc kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh, giá trị và quyền bình đẳng của trẻ em gái và không thực hiện lựa chọn giới tính thai nhi.

- Các chỉ tiêu cần đạt được:

+ Đến năm 2025, 85% các cặp vợ chồng, nam, nữ trong độ tuổi sinh đẻ, ông bà, cha mẹ được cung cấp thông tin và hiểu được thực trạng, nguyên nhân, hậu quả của mất cân bằng giới tính khi sinh và đạt 95% vào năm 2030; 80% các cặp vợ chồng cam kết không lựa chọn giới tính thai nhi vào năm 2025 và đạt 90% vào năm 2030.

+ Đến năm 2025, 95% cán bộ và nhân viên y tế, cơ sở y tế cung cấp các dịch vụ liên quan đến lựa chọn giới tính thai nhi hiểu và thực hiện đúng các quy định của pháp luật về nghiêm cấm lựa chọn giới tính thai nhi và đạt 100% vào năm 2030.

+ Đến năm 2025, 95% các cơ sở giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân tiếp tục thực hiện việc giáo dục giới tính, bình đẳng giới, kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh thông qua việc tích hợp các nội dung này vào các môn học và hoạt động giáo dục trong chương trình giáo dục phổ thông và đạt 100% vào năm 2030.

+ Đến năm 2025, 95% các cơ quan truyền thông đại chúng thường xuyên tuyên truyền về thực trạng, nguyên nhân, hậu quả của mất cân bằng giới tính khi sinh, giá trị của trẻ em gái, vị thế của phụ nữ, bình đẳng giới và đạt 100% vào năm 2030.

+ Đến năm 2025, 90% vị thành niên/thanh niên, nam, nữ sắp kết hôn được cung cấp đầy đủ kiến thức về các hành vi vi phạm pháp luật về lựa chọn giới tính thai nhi và đạt 95% vào năm 2030; 85% trong số đó hiểu biết đầy đủ các hành vi vi phạm pháp luật về lựa chọn giới tính thai nhi vào năm 2025 và đạt 90% vào năm 2030.

4. Mục tiêu 4: Truyền thông nâng cao nhận thức, hiểu biết, kỹ năng thực hành của người dân về các vấn đề liên quan đến tầm soát, chẩn đoán, điều trị sớm bệnh, tật trước sinh, sơ sinh; tuyên truyền, nâng cao nhận thức và thay đổi hành vi của người dân nhất là đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa về tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống, tiến tới đẩy lùi tình trạng này góp phần nâng cao chất lượng dân số.

- Các chỉ tiêu cần đạt được:

+ Đến năm 2025, 90% nam, nữ thanh niên, phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ được cung cấp thông tin về lợi ích của việc tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn, hậu quả của tảo hôn, hôn nhân cận huyết, các nội dung liên quan đến chăm sóc sức khỏe sinh sản/kế hoạch hóa gia đình và đạt 95% vào năm 2030.

+ Đến năm 2025, 85% nam, nữ thanh niên hiểu rõ được lợi ích của việc tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn, hậu quả của tảo hôn, hôn nhân cận huyết, các nội dung liên quan đến chăm sóc sức khỏe sinh sản/kế hoạch hóa gia đình và đạt 90% vào năm 2030.

+ Đến năm 2025, 85% cha mẹ có con trong độ tuổi vị thành niên/thanh niên tại các vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn được cung cấp các thông tin về hậu quả của tảo hôn, kết hôn cận huyết thống và đạt 95% vào năm 2030; tỷ lệ hiểu biết đầy đủ hậu quả của tảo hôn, kết hôn cận huyết thống đạt 80% vào năm 2025 và đạt 90% vào năm 2030.

+ Đến năm 2025, 85% phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ được cung cấp thông tin về lợi ích của tầm soát, chẩn đoán, điều trị sớm bệnh tật trước sinh, sơ sinh và đạt 95% vào năm 2030. Tỷ lệ hiểu rõ được những kiến thức cơ bản của tầm soát, chẩn đoán trước sinh, sơ sinh đạt 80% vào năm 2025 và đạt 90% vào năm 2030.

+ Đến năm 2025, 70% phụ nữ mang thai đồng ý tham gia tầm soát trước sinh và đạt 90% vào năm 2030.

+ Đến năm 2025, 85% bà mẹ đồng ý tầm soát sơ sinh và đạt 95% vào năm 2030.

5. Mục tiêu 5: Truyền thông nâng cao nhận thức, thái độ, kỹ năng thực hành của vị thành niên, thanh niên và đề cao vai trò, trách nhiệm của gia đình, nhà trường, cộng đồng trong việc giáo dục về dân số/sức khỏe sinh sản/kế hoạch hóa gia đình cho vị thành niên, thanh niên nhằm giảm tình trạng mang thai ngoài ý muốn ở nhóm đối tượng này.

- Các chỉ tiêu cần đạt được:

+ Đến năm 2025, 90% các cơ sở giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân tiếp tục thực hiện tuyên truyền về dân số/sức khỏe sinh sản/kế hoạch hóa gia đình thông qua việc tích hợp các nội dung này vào các môn học và hoạt động giáo dục trong chương trình giáo dục phổ thông và đạt 100% vào năm 2030.

+ Đến năm 2025, 85% trẻ em vị thành niên/thanh niên được cung cấp, cập nhật kiến thức về dân số/sức khỏe sinh sản/kế hoạch hóa gia đình như các biện pháp tránh thai, tác hại của phá thai, mang thai ngoài ý muốn... và đạt 90% vào năm 2030.

+ Đến năm 2025, 80% trẻ em vị thành niên/thanh niên hiểu và có kỹ năng thực hành về dân số/sức khỏe sinh sản/kế hoạch hóa gia đình như biết cách phòng tránh các bệnh lây truyền qua đường tình dục, biết lựa chọn các biện pháp tránh thai phù hợp, hiểu được tác hại của việc phá thai, nắm được địa chỉ cung cấp các dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản/kế hoạch hóa gia đình... và đạt 85% vào năm 2030.

+ Đến năm 2025, 70% cha mẹ có con trong tuổi vị thành niên/thanh niên ủng hộ, hướng dẫn, hỗ trợ con cái chủ động tìm hiểu thông tin, kiến thức và tiếp cận, thụ hưởng các dịch vụ dân số/sức khỏe sinh sản/kế hoạch hóa gia đình và đạt 80% vào năm 2030.

6. Mục tiêu 6: Truyền thông nâng cao nhận thức, tạo môi trường đồng thuận và tích cực tham gia của toàn xã hội vào phong trào hỗ trợ, chăm sóc nâng cao sức khỏe người cao tuổi.

- Các chỉ tiêu cần đạt được:

+ Đến năm 2025, 75% người cao tuổi hoặc người thân trực tiếp chăm sóc người cao tuổi được cung cấp kiến thức về các biện pháp chăm sóc sức khỏe phù hợp, biết cách tự xử lý bước đầu một số bệnh thường gặp ở người cao tuổi, kiến thức về chế độ dinh dưỡng, chế độ luyện tập phù hợp, lợi ích của việc khám sức khỏe định kỳ và đạt 85% vào năm 2030.

+ Đến năm 2025, 75% người cao tuổi hiểu và áp dụng các kiến thức về các biện pháp chăm sóc sức khỏe phù hợp, biết cách tự xử lý bước đầu một số bệnh thường gặp, chế độ dinh dưỡng, chế độ luyện tập phù hợp, đi khám sức khỏe định kỳ và đạt 85% vào năm 2030.

+ Đến năm 2025, 85% người dân hiểu được nghĩa vụ, trách nhiệm, đạo lý truyền thống trong chăm sóc, giúp đỡ và phát huy vai trò người cao tuổi; Nghĩa vụ, trách nhiệm quan tâm, phụng dưỡng người cao tuổi; hình thành nền tảng nhận thức xã hội và ý thức, trách nhiệm của mỗi cá nhân trong việc chủ động tự lo cho tuổi già khi còn trẻ và đạt 95% vào năm 2030.

II. THỜI GIAN, PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG

1. Thời gian và phạm vi thực hiện

Thực hiện từ năm 2020 đến năm 2030, chia thành hai giai đoạn.

- Giai đoạn 1 (từ năm 2020 đến năm 2025):

+ Đổi mới toàn diện về nội dung, đa dạng các hình thức, phương pháp truyền thông phù hợp với từng nhóm đối tượng, nâng cao hiệu quả công tác truyền thông giáo dục về chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

+ Đẩy mạnh truyền thông giáo dục trên các phương tiện thông tin đại chúng các cấp và hệ thống thông tin cơ sở; giáo dục nâng cao nhận thức, chuyển đổi hành vi về bình đẳng giới, nêu cao vai trò của phụ nữ trong gia đình và xã hội; tuyên truyền đạo đức nghề nghiệp, ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ y tế, chấm dứt tình trạng lạm dụng khoa học công nghệ để lựa chọn giới tính thai nhi dưới mọi hình thức; Tập trung tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng, hiệu quả của việc thực hiện các dịch vụ nâng cao chất lượng dân số.

+ Tập trung khai thác, phát triển những lợi thế của công nghệ thông tin và các loại hình truyền thông khác. Nội dung truyền thông giáo dục phải chuyển mạnh sang nội dung Chương trình Dân số và Phát triển.

- Giai đoạn 2 (từ năm 2026 đến năm 2030):

+ Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác truyền thông dân số và đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng các cấp và hệ thống thông tin cơ sở.

+ Tập trung khai thác, phát triển những lợi thế của công nghệ thông tin và các loại hình truyền thông khác. Tăng cường truyền thông, giáo dục và tư vấn nâng cao kiến thức và kỹ năng thực hành Dân số và Phát triển, kế hoạch hóa gia đình, sức khỏe sinh sản cho các nhóm đối tượng.

+ Triển khai mạnh mẽ, toàn diện và đồng bộ các hoạt động truyền thông tại các cấp; phối hợp chặt chẽ với các ban ngành, đoàn thể liên quan, huy động mọi tổ chức, cá nhân tích cực ủng hộ và tham gia các hoạt động truyền thông về Dân số và Phát triển.

2. Đối tượng thực hiện:

- Lãnh đạo Đảng, chính quyền, những nhà hoạch định chính sách, các ban, ngành, đoàn thể từ tỉnh đến cơ sở.

- Già làng, trưởng bản, các chức sắc tôn giáo; trí thức, văn nghệ sĩ, những người có uy tín trong cộng đồng...

- Người cao tuổi.

- Nam, nữ, các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ.

- Trẻ em vị thành niên, thanh niên.

- Nhóm dân số đặc thù (dân di cư, biên giới, hải đảo, đồng bào theo đạo, đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi...).

- Cán bộ cung cấp dịch vụ (sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình, chất lượng dân số, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi).

- Phóng viên các cơ quan báo chí, cán bộ truyền thông và cán bộ làm công tác văn hóa, thông tin cơ sở.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ CÁC HOẠT ĐỘNG CHỦ YẾU

1. Tăng cường cung cấp thông tin về Dân số và Phát triển đến cấp ủy, chính quyền, ban, ngành, đoàn thể các cấp.

- *Nội dung nhiệm vụ:* Tăng cường tham mưu, thường xuyên cung cấp, cập nhật thông tin chuyên đề về Dân số và Phát triển nhằm nâng cao hiệu quả cung cấp thông tin cho lãnh đạo các cấp.

- *Các hoạt động chủ yếu:*

+ Định kỳ cung cấp thông tin cho cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp về công tác xây dựng, thực hiện và đánh giá, giám sát chính sách, pháp luật, chiến lược, chương trình, kế hoạch về Dân số và Phát triển.

+ Thường xuyên tổ chức các cuộc hội thảo, báo cáo chuyên đề và tổ chức diễn đàn, đối thoại trên các phương tiện thông tin đại chúng với sự tham gia của lãnh đạo Đảng, chính quyền, các nhà quản lý, các nhà hoạch định chính sách, đại biểu Hội đồng nhân dân...

+ Phối hợp với các trường chính trị, hành chính các cấp chỉnh sửa, cập nhật, đào tạo và tập huấn về các nội dung Dân số và Phát triển thuộc chương trình đào tạo, bồi dưỡng của hệ thống các trường chính trị, hành chính.

+ Sản xuất và cung cấp các bản tin, tài liệu vận động về Dân số và Phát triển cho các cấp lãnh đạo (bản tin, sách mỏng, các báo cáo tổng hợp...).

- *Thời gian thực hiện:* Triển khai hàng năm.

2. Huy động các ban, ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội tham gia truyền thông về Dân số và Phát triển; tiếp tục xây dựng, triển khai các chương trình phối hợp, tập trung xây dựng các mô hình, hoạt động truyền thông toàn diện các nội dung về Dân số và Phát triển.

- *Nội dung nhiệm vụ:* Phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội để xây dựng và triển khai các chương trình phối hợp nhằm tăng cường công tác truyền thông, giáo dục về Dân số và Phát triển trong tình hình mới

- *Các hoạt động chủ yếu:*

+ Tổ chức hội nghị triển khai Chương trình vào năm 2020; hội nghị sơ kết giữa kỳ thực hiện Chương trình vào năm 2025 và hội nghị tổng kết Chương trình vào năm 2030.

+ Hàng năm hỗ trợ các ban ngành, đoàn thể và tổ chức chính trị - xã hội tổ chức các hội thảo, hội nghị, tập huấn, giao lưu, tọa đàm, biên soạn tài liệu truyền thông ... cho các nhóm đối tượng do các ban ngành, đoàn thể quản lý.

+ Phối hợp với đơn vị chức năng của các ban ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội và cộng đồng xây dựng và triển khai mô hình truyền thông phù hợp với các nhóm đối tượng do các ban ngành, đoàn thể quản lý và nhóm dân số đặc thù như người di cư, người tàn tật, người cao tuổi, dân tộc thiểu số, vùng có đông tín đồ tôn giáo, người cư trú ở vùng khó khăn, biên giới, hải đảo...

Năm 2021: Xây dựng mô hình truyền thông hiệu quả về Dân số và Phát triển phù hợp với tình hình của địa phương và các nhóm đối tượng ở từng địa bàn.

Năm 2022: Triển khai thí điểm mô hình tại một số địa phương, đánh giá kết quả sơ bộ vào cuối năm 2023 để lựa chọn những mô hình hiệu quả cho triển khai rộng rãi.

Từ năm 2024-2030: Triển khai đại trà các mô hình đã được lựa chọn sau khi triển khai thí điểm.

+ Định kỳ hàng quý/tháng tổ chức các buổi nói chuyện, thảo luận, sinh hoạt chuyên đề, thi tìm hiểu, giao lưu văn hóa, văn nghệ, thể thao, giải trí cho các thành viên, hội viên và nhân dân cư trú trên địa bàn...

+ Huy động các chức sắc tôn giáo, già làng, trưởng bản, người có uy tín trong cộng đồng, người nổi tiếng tích cực ủng hộ các hành vi có lợi về Dân số và Phát triển; Lòng ghép nội dung truyền thông Dân số và Phát triển vào sinh hoạt của cộng đồng, sinh hoạt văn hóa dân gian, phiên chợ; Đưa các tiêu chí về Dân số và Phát triển vào hương ước, quy ước của cộng đồng, vào tiêu chuẩn làng, ấp văn hóa, gia đình văn hóa.

+ Tổ chức các sự kiện truyền thông, gây ấn tượng mạnh, thu hút đông đảo quần chúng nhân dân tham gia; Tạo dư luận xã hội đồng thuận, ủng hộ việc xây dựng và thực hiện các hành vi tích cực và phê phán các hành vi vi phạm về chính sách Dân số và Phát triển. Hàng năm tổ chức các sự kiện vào các dịp kỷ niệm Ngày Dân số Thế giới, Ngày Quốc tế trẻ em gái, Ngày Tránh thai thế giới, Ngày Thalassemia Thế giới, Ngày Quốc tế Người cao tuổi, Tháng hành động Quốc gia về Dân số và các sự kiện truyền thông khác.

3. Đa dạng hóa các loại hình, sản phẩm truyền thông về Dân số và Phát triển; Bảo đảm về chất lượng, đổi mới về hình thức, nội dung. Cung cấp trang thiết bị, phương tiện truyền thông phù hợp cho cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện công tác truyền thông về Dân số và Phát triển, ưu tiên tuyến cơ sở, nhất là các xã nghèo, vùng sâu, vùng xa, vùng bị thiên tai.

- *Nội dung nhiệm vụ:* Tăng cường và nâng cao hiệu quả việc sản xuất các sản phẩm truyền thông Dân số và Phát triển để phục vụ truyền thông trực tiếp và cung cấp cho các nhóm đối tượng; chú trọng hình thức, nội dung, cách thể hiện phù hợp với các nhóm dân số đặc thù, khó tiếp cận ở các vùng khó khăn; chú trọng phát triển số lượng và chất lượng các sản phẩm truyền thông; đa dạng hóa các sản phẩm truyền thông. Cung cấp trang bị, dụng cụ, phương tiện truyền thông cho cơ quan, đơn vị truyền thông, bao gồm cả trung tâm, điểm tư vấn thuộc hệ thống dân số; ưu tiên các trang thiết bị, dụng cụ truyền thông phù hợp cho xã nghèo, xã ở vùng sâu, vùng xa, vùng bị thiên tai bão lụt.

- *Các hoạt động chủ yếu:*

+ Định kỳ hàng năm sản xuất các tài liệu và sản phẩm truyền thông như tờ rơi, sách mỏng, tranh lật, pa nô, áp phích, bản tin chuyên đề, phóng sự, ký sự,

các đoạn phim ngắn, video clip, thông điệp truyền hình, thông điệp phát thanh... về các nội dung Dân số và Phát triển.

+ Định kỳ tổ chức các cuộc thi sáng tác tranh, kịch bản, ca khúc, thơ ca, hò vè, triển lãm ảnh... về các nội dung mới của công tác Dân số.

+ Thường xuyên cập nhật các thông tin Dân số và Phát triển trên các báo điện tử, mạng xã hội. Các nội dung này sẽ được làm mới bằng các phóng sự ảnh, hoặc bằng video, hoặc âm thanh để độc giả dễ dàng tiếp cận vấn đề hơn ngoài văn bản và hình ảnh truyền thống.

+ Đánh giá thực trạng và tình hình sử dụng trang thiết bị truyền thông trong hệ thống dân số các cấp: Thực hiện năm 2021.

+ Xây dựng kế hoạch đầu tư, cung cấp trang thiết bị, phương tiện truyền thông phù hợp, hiệu quả cho hệ thống dân số các cấp trên cơ sở ưu tiên vùng, miền (chú ý vận động nguồn ngân sách xã hội hóa).

+ Các ban ngành, đoàn thể căn cứ khả năng ngân sách và thực trạng trang thiết bị truyền thông của từng đơn vị để đầu tư trang thiết bị truyền thông. Ngân sách địa phương ưu tiên đầu tư trang thiết bị truyền thông cho xã nghèo, xã ở vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc, vùng bị thiên tai bão lũ.

4. Đẩy mạnh truyền thông thay đổi hành vi về Dân số và Phát triển trên các chuyên trang, chuyên mục, chương trình, phóng sự, tin bài, sách, ảnh, sự kiện truyền thông; lồng ghép nội dung truyền thông Dân số và Phát triển vào các chương trình giải trí, thể thao, nghệ thuật trên các phương tiện thông tin đại chúng; Tập trung khai thác, phát triển và tận dụng tối đa lợi thế của công nghệ thông tin và các loại hình truyền thông khác.

- *Nội dung nhiệm vụ:* Phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan truyền thông báo chí của tỉnh, hệ thống thông tin cơ sở xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, chương trình, phóng sự, tin, bài đẩy mạnh truyền thông thay đổi hành vi về Dân số và Phát triển.

- *Các hoạt động chủ yếu:*

+ Phối hợp với các cơ quan truyền thông lớn như Đài Truyền hình Khánh Hòa, Đài truyền thanh, Báo Khánh Hòa... Tăng cường phát sóng, đăng tải các tin, bài, phóng sự... về Dân số và Phát triển; lồng ghép nội dung truyền thông Dân số và Phát triển vào các chương trình giải trí, thể thao, nghệ thuật trên các phương tiện thông tin đại chúng.

+ Mở rộng các hình thức truyền thông hiện đại để cung cấp thông tin, tư vấn về Dân số và Phát triển qua internet, trang tin điện tử, mạng xã hội, điện thoại di động và các phương tiện truyền tin khác; tăng cường truyền thông về Dân số và Phát triển trên các trang tin có nhiều người truy cập, các trang tin mà vị thành niên/thanh niên, nam giới và phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ ưa thích và quan tâm.

+ Chuyển tải các nội dung, tài liệu truyền thông về Dân số và Phát triển từ bản in sang bản điện tử đưa lên mạng internet.

+ Thường xuyên tổ chức các buổi giao lưu, tọa đàm trên Đài Phát thanh và Truyền hình Khánh Hòa với sự tham gia của các nhà quản lý và các chuyên gia về các vấn đề Dân số và Phát triển.

+ Tổ chức các cuộc thi về Dân số và Phát triển trên mạng: Thực hiện hai năm một lần.

+ Thường xuyên cập nhật thông tin và tuyên truyền về Dân số và Phát triển trên hệ thống thông tin cơ sở.

+ Tổ chức các lớp tập huấn, hội thảo, các chuyến đi thực tế cho đội ngũ phóng viên, biên tập viên các cơ quan báo chí và cán bộ làm công tác truyền thông và thông tin cơ sở để cung cấp thông tin, định hướng nội dung truyền thông ưu tiên, nắm bắt tình hình thực hiện công tác Dân số và Phát triển tại các địa phương: Mỗi năm tổ chức ít nhất một hội thảo định hướng công tác truyền thông và một chuyến đi thực tế cho đội ngũ phóng viên báo chí và cán bộ làm công tác truyền thông và thông tin cơ sở.

+ Biên soạn, nhân bản tài liệu cung cấp các nội dung truyền thông trên đài truyền thanh của xã, phường, thị trấn, nhất là đối với các xã vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn, vùng đồng bào dân tộc vào năm 2021. Các năm tiếp theo (hai năm một lần): cập nhật, bổ sung các thông tin mới.

5. Tổ chức thực hiện có hiệu quả các hoạt động truyền thông trực tiếp trong hệ thống dân số các cấp; Phát huy vai trò đội ngũ cán bộ, cộng tác viên làm công tác dân số, y tế cơ sở nhằm hình thành và duy trì bền vững hành vi tích cực về Dân số và Phát triển của các tầng lớp nhân dân.

- *Nội dung nhiệm vụ:* Trên cơ sở xác định rõ đặc điểm của từng nhóm đối tượng, từng vùng tiếp tục thực hiện và nâng cao hiệu quả truyền thông trực tiếp thông qua đội ngũ cán bộ làm công tác dân số, y tế cơ sở nhằm tạo sự thay đổi hành vi bền vững về Dân số và Phát triển của mọi tầng lớp nhân dân, nhất là ở địa bàn nông thôn, vùng sâu, vùng xa, vùng ven biển, hải đảo.

- *Các hoạt động chủ yếu:*

+ Hàng năm tổ chức các cuộc mít tinh, cổ động, diễu hành, nói chuyện chuyên đề nhân kỷ niệm các ngày lễ lớn và các ngày kỷ niệm của ngành dân số tại các cấp.

+ Tổ chức tốt các đợt chiến dịch truyền thông lồng ghép với cung cấp dịch vụ sức khỏe sinh sản/kế hoạch hóa gia đình (mỗi năm 2 lần) đến vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn, các xã biên giới, hải đảo, vùng có mức sinh cao, mức sinh chưa ổn định và những vùng còn nhiều hạn chế trong việc thực hiện mục tiêu, chỉ tiêu dân số.

+ Thường xuyên lồng ghép nội dung Dân số và Phát triển vào các cuộc họp, sinh hoạt văn nghệ, thể thao, giải trí của nhân dân tại khu dân cư, điểm dân cư; đưa chính sách Dân số và Phát triển vào hương ước, quy ước của cộng đồng, tiêu chuẩn thôn bản/tổ dân phố văn hóa, gia đình văn hóa.

+ Duy trì và đẩy mạnh hoạt động truyền thông, tư vấn trực tiếp của đội ngũ cộng tác viên dân số, nhân viên y tế thôn bản khi đến thăm hộ gia đình.

+ Định kỳ bồi dưỡng kiến thức chuyên môn, kỹ năng truyền thông, cập nhật thông tin về Dân số và Phát triển cho những người làm công tác truyền thông, đặc biệt là đối với đội ngũ cộng tác viên dân số, nhân viên y tế thôn bản trong các cuộc họp giao ban hàng tháng để tạo điều kiện thuận lợi cho họ thực hiện truyền thông, giáo dục và tư vấn có hiệu quả tại hộ gia đình.

+ Tuyên truyền tạo phong trào cho mọi người dân thường xuyên luyện tập thể dục, thể thao, có lối sống lành mạnh, chế độ dinh dưỡng hợp lý. Tổ chức các cuộc thi thể dục, thể thao quần chúng, lời cuốn đông đảo các tầng lớp cán bộ, nhân dân ở mọi lứa tuổi tham gia. Chú trọng nêu gương những đơn vị, cá nhân, gia đình điển hình.

+ Tăng cường mạng lưới cán bộ phụ trách truyền thông dân số đến cấp huyện, xã/phường/thị trấn; có chính sách ưu đãi đối với các cán bộ làm công tác này.

6. Mở rộng các hình thức truyền thông, giáo dục thân thiện với trẻ em vị thành niên, thanh niên; Đề cao vai trò, trách nhiệm của gia đình, nhà trường và cộng đồng trong việc phổ biến kiến thức, kỹ năng về dân số, chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, giới tính, bình đẳng giới, không kết hôn sớm, không kết hôn cận huyết thống cho trẻ em vị thành niên, thanh niên.

- *Nội dung nhiệm vụ:* Phối hợp chặt chẽ với gia đình, nhà trường và các đoàn thể, cộng đồng dân cư trong việc giáo dục, cung cấp các kiến thức, kỹ năng cần thiết cho vị thành niên/thanh niên.

- *Các hoạt động chủ yếu:*

+ Hỗ trợ và phối hợp với ngành giáo dục, Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, Liên đoàn Lao động, cộng đồng dân cư để xây dựng và triển khai các mô hình giáo dục hiệu quả, truyền thông chuyên biệt cho vị thành niên/thanh niên như nhóm giáo dục đồng đẳng, câu lạc bộ, góc thân thiện tại các trường phổ thông, trường dạy nghề, các khu dân cư, khu công nghiệp, khu chế xuất, các doanh nghiệp và tại cơ sở cung cấp dịch vụ dân số/sức khỏe sinh sản/kế hoạch hóa gia đình.

Năm 2021: Rà soát các mô hình hiệu quả hiện có dành riêng cho vị thành niên/thanh niên; Xây dựng mô hình truyền thông dành cho vị thành niên/thanh niên.

Năm 2022-2024: Triển khai thí điểm và đánh giá sơ bộ để lựa chọn những mô hình hiệu quả cho triển khai rộng rãi.

Từ năm 2025-2030: Triển khai đại trà các mô hình đã được lựa chọn sau khi triển khai thí điểm.

+ Định kỳ hai năm một lần đào tạo lại, đào tạo nâng cao về kỹ năng làm việc với vị thành niên/thanh niên, kỹ năng tư vấn cho người cung cấp dịch vụ dân số/sức khỏe sinh sản/kế hoạch hóa gia đình để bảo đảm cung cấp các dịch

vụ mang tính thân thiện, bình đẳng, riêng tư, bảo mật và phù hợp với tâm lý của vị thành niên/thanh niên.

+ Sản xuất các sản phẩm truyền thông và tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, giải trí phù hợp với vị thành niên/thanh niên, hàng năm biên soạn các tài liệu truyền thông như tờ rơi, sách mỏng...; Tổ chức các chương trình truyền hình thực tế, các chương trình trò chơi, tọa đàm, giao lưu... trên sóng truyền hình hoặc trên mạng xã hội về các vấn đề liên quan đến Dân số và Phát triển dành cho vị thành niên/thanh niên.

7. Đẩy mạnh xã hội hóa công tác truyền thông; Huy động sự tham gia, đóng góp phương tiện, nguồn lực của các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp cho công tác truyền thông về Dân số và Phát triển.

- *Nội dung nhiệm vụ:* Vận động tổ chức, doanh nghiệp, đặc biệt là khu vực tư nhân và người dân cùng tham gia và đóng góp phương tiện, nguồn lực cho công tác truyền thông Dân số và Phát triển.

- *Các hoạt động chủ yếu:*

+ Tìm kiếm, lựa chọn và xây dựng nội dung hợp tác với các tổ chức, doanh nghiệp, các ngành nghề có điều kiện và có thể hỗ trợ cho công tác Dân số để nâng cao chất lượng truyền thông, giáo dục về Dân số và Phát triển ở các cấp, nhất là ở cơ sở.

+ Tổ chức các hội nghị, hội thảo, sản xuất các sản phẩm truyền thông như biên soạn tờ tin, tờ rơi, xây dựng thông điệp truyền hình, thông điệp phát thanh... nhằm vận động cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể các cấp ban hành các nghị quyết, chính sách, quy định ủng hộ và tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức thực hiện các hoạt động xã hội hóa công tác truyền thông về Dân số và Phát triển nhằm thu hút các nguồn lực hợp pháp từ mọi thành phần trong xã hội.

+ Tổ chức các cuộc tập huấn, nói chuyện chuyên đề, truyền thông trực tiếp, gián tiếp... nhằm cung cấp, cập nhật kiến thức và huy động sự ủng hộ của cán bộ, chính quyền, đoàn thể các cấp đối với các hoạt động xã hội hóa công tác truyền thông về Dân số và Phát triển.

+ Tổ chức các chiến dịch, hoạt động, sự kiện truyền thông về Dân số và Phát triển nhân các ngày lễ, kỷ niệm của ngành có sự đóng góp nguồn lực của các tổ chức, doanh nghiệp, tập thể, cá nhân quan tâm.

+ Thường xuyên tuyên truyền trên các loại hình truyền thông về lợi ích của việc đầu tư cho công tác Dân số và Phát triển nhằm tạo sự đồng thuận, ủng hộ của lãnh đạo chính quyền, ban, ngành, đoàn thể các cấp trong quá trình tổ chức thực hiện cũng như định hướng dư luận cho người dân địa phương.

+ Tạo điều kiện thuận lợi để cho các tập thể, cá nhân, tổ chức tham gia các hoạt động truyền thông về Dân số và Phát triển trên cơ sở công - tư đều bình đẳng và có lợi.

- *Thời gian thực hiện: Triển khai hàng năm.*

8. Đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng cho đội ngũ cán bộ truyền thông trong hệ thống dân số và cán bộ truyền thông, báo cáo viên, tuyên truyền viên, cộng tác viên các ngành, các cấp.

- *Nội dung nhiệm vụ:* Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ truyền thông trong hệ thống dân số và cán bộ truyền thông, báo cáo viên, tuyên truyền viên, cộng tác viên các ngành, các cấp thông qua tổ chức các lớp bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng tuyên truyền vận động, kỹ năng truyền thông và quản lý các hoạt động truyền thông...

- *Các hoạt động chủ yếu:*

+ Cung cấp thông tin cập nhật về Dân số và Phát triển, chính sách, pháp luật mới ban hành; Hướng dẫn về nội dung truyền thông ưu tiên; Thông điệp chuẩn của vấn đề, chủ đề dân số cho đội ngũ phóng viên báo chí của cơ quan truyền thông đại chúng, cán bộ truyền thông của các trung tâm, điểm tư vấn các cấp thông qua các hội thảo, các chuyến đi thực tế ở địa phương.

+ Tổ chức tập huấn cập nhật kiến thức kỹ thuật, kỹ năng sử dụng các phương tiện truyền thông hiện đại trên trang tin điện tử, mạng xã hội, qua internet, điện thoại di động, thiết bị chuyển tải thông tin cho đội ngũ nhân viên thực hiện của cơ quan, tổ chức.

+ Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình chịu trách nhiệm đào tạo, tập huấn về nghiệp vụ truyền thông cho đội ngũ cán bộ truyền thông cấp huyện và các ban ngành, đoàn thể.

+ Biên soạn sách mỏng giới thiệu tóm lược những nội dung chính của Chiến lược Dân số Việt Nam đến năm 2030 và những chủ trương, chính sách mới.

- *Thời gian thực hiện: Triển khai hàng năm.*

9. Huy động sự hỗ trợ về tài chính, kỹ thuật, kinh nghiệm triển khai các chương trình truyền thông về Dân số và Phát triển của các doanh nghiệp, tổ chức nước ngoài.

- *Nội dung nhiệm vụ:* Tăng cường hợp tác các doanh nghiệp, tổ chức nước ngoài để tranh thủ sự hỗ trợ nguồn lực, kinh nghiệm triển khai các chương trình truyền thông về Dân số và Phát triển.

- *Các hoạt động chủ yếu:*

+ Trao đổi, chia sẻ, học tập kinh nghiệm với các doanh nghiệp, tổ chức nước ngoài.

+ Tranh thủ hỗ trợ kỹ thuật của các chuyên gia nước ngoài trong việc triển khai thực hiện Chương trình.

+ Huy động nguồn viện trợ và các nguồn tài chính hợp pháp khác để triển khai Chương trình.

- *Thời gian thực hiện: Triển khai hàng năm.*

10. Tăng cường kiểm tra, giám sát, hỗ trợ kỹ thuật định kỳ và đột xuất; Đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, kịp thời tuyên

ương, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình.

- *Nội dung nhiệm vụ:* Hàng năm thành lập các đoàn liên ngành đi kiểm tra, giám sát hỗ trợ định kỳ và đột xuất tại các địa bàn triển khai Chương trình.

- *Các hoạt động chủ yếu:*

+ Tổ chức định kỳ và đột xuất các chuyên đi kiểm tra, giám sát với sự tham gia của các ban ngành, đoàn thể liên quan như y tế, thanh niên, phụ nữ, nông dân, công đoàn, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam...

+ Tổ chức các lớp tập huấn ngắn hạn về kiểm tra, giám sát hỗ trợ cho đội ngũ cán bộ truyền thông ở cơ sở.

+ Xây dựng và cung cấp biểu mẫu báo, phiếu giám sát cho địa phương.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch này các sở, ban ngành và cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch chi tiết thực hiện từ kinh phí Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số và lồng ghép vào các hoạt động thường xuyên trong kế hoạch xây dựng dự toán hàng năm của đơn vị gửi Sở Tài chính thẩm định, cân đối theo khả năng ngân sách để tham mưu trình UBND tỉnh phê duyệt theo quy định. Đồng thời, tăng cường công tác xã hội hóa, huy động nguồn lực từ doanh nghiệp để thực hiện hiệu quả kế hoạch đề ra.

2. Đối với Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố thực hiện theo quy định về phân cấp quản lý ngân sách.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế:

- Chủ trì triển khai nội dung kế hoạch này trên phạm vi toàn tỉnh, bảo đảm gắn kết chặt chẽ với các chiến lược, chương trình, dự án liên quan do các ban ngành, đoàn thể khác chủ trì thực hiện.

- Xây dựng, đề xuất các chương trình, dự án đầu tư công về truyền thông dân số, tổng hợp chung vào kế hoạch đầu tư công của ngành gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và tổ chức thực hiện.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong công tác truyền thông dân số.

- Rà soát để sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền hoặc đề xuất ý kiến với Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung các chính sách liên quan đến truyền thông dân số cho phù hợp với yêu cầu của từng giai đoạn phát triển; hướng dẫn, kiểm tra, tổng hợp tình hình thực hiện Chương trình và định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh; tổ chức sơ kết vào cuối năm 2025 và tổng kết việc thực hiện Chương trình vào cuối năm 2030.

2. Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư cân đối và bố trí đủ kinh phí thực hiện Chương trình theo quy định của pháp luật.

3. Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn các cơ quan báo chí của tỉnh và hệ thống thông tin cơ sở tuyên truyền nội dung liên quan đến Dân số và Phát triển; thẩm định nội dung tài liệu xuất bản liên quan đến chính sách dân số theo quy định; xử lý theo thẩm quyền đối với hành vi xuất bản các ấn phẩm, sản phẩm thông tin có nội dung vi phạm chính sách dân số.

4. Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Sở Y tế, Chi cục Dân số-Kế hoạch hóa gia đình và ban, ngành liên quan tổ chức đào tạo cho giáo viên, giảng viên trong trường học về giới, giới tính, dân số, sức khỏe sinh sản, bình đẳng giới và tổ chức giảng dạy nội dung này cho học sinh, sinh viên.

5. Các sở, ngành và các cơ quan, tổ chức liên quan, chủ động phối hợp, tham gia thực hiện Kế hoạch trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ đã được giao.

6. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Xây dựng và triển khai Kế hoạch truyền thông của địa phương trên cơ sở các nội dung định hướng của Kế hoạch này và điều kiện, đặc điểm tình hình cụ thể của từng địa phương.

- Bảo đảm bố trí kinh phí, huy động các nguồn lực để triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ của Kế hoạch đề ra trên địa bàn địa phương.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các đoàn thể chính trị - xã hội, Hội Người cao tuổi tỉnh Khánh Hòa và các tổ chức xã hội có liên quan, trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình, tham gia tổ chức triển khai nội dung kế hoạch này; đẩy mạnh công tác truyền thông, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức về Dân số và Phát triển cho cán bộ, hội viên, đoàn viên và cộng đồng./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế (để b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (để b/c);
- Chủ tịch và các PCTUBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- UBND các huyện, TX, TP;
- Hội Người cao tuổi tỉnh;
- Đài PTTH, Báo KH;
- Công TTĐT tỉnh;
- LĐVPUBND tỉnh;
- Lưu VT, NN, HPN.



Nguyễn Đắc Tài